

Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn chăn nuôi tại Việt Nam

TS. ĐOÀN THỊ THÚY LOAN

Khoa Cảnh sát môi trường, Học viện Cảnh sát nhân dân

Sự phát triển của ngành chăn nuôi tác động trực tiếp đến mức độ gia tăng chất thải, trong đó có chất thải rắn (CTR) chăn nuôi và đặt ra những khó khăn trong công tác BVMT. Bên cạnh lợi ích kinh tế, người dân cũng đang đối mặt với thách thức không nhỏ về mức độ ô nhiễm môi trường do chất thải gây ra. Để khắc phục thực trạng trên, cần có những biện pháp đồng bộ, kiểm soát chặt chẽ cho vấn đề xử lý nguồn thải này. Trong đó, Luật BVMT năm 2020 (có hiệu lực từ ngày 1/1/2022) có quy định cụ thể về BVMT nông thôn (Điều 58) và BVMT trong sản xuất nông nghiệp (Điều 61).

HIỆN TRẠNG PHÁT SINH VÀ XỬ LÝ CTR CHĂN NUÔI

Theo Báo cáo của Bộ NN&PTNT, tính đến hết năm 2021, cả nước có 23.662 trang trại nông nghiệp, trong đó có 13.752 trang trại chăn nuôi (chiếm khoảng 58,1%) (bao gồm: 1.627 trang trại chăn nuôi lợn trên 1.500 con; 61 trang trại chăn nuôi bò trên 300 con...). Bên cạnh các mô hình chăn nuôi tập trung, trên phạm vi toàn quốc còn có khoảng 12 triệu hộ chăn nuôi quy mô hộ gia đình... Sự phát triển của lĩnh vực chăn nuôi đóng góp vào tăng trưởng kinh tế.

Tuy nhiên, công tác BVMT tại các cơ sở chăn nuôi ở Việt Nam còn chưa thực sự hiệu quả, các cơ sở chăn nuôi hầu hết là cơ sở nhỏ lẻ, nằm xen kẽ trong các khu dân cư, phần lớn đều chưa chú trọng đến công tác BVMT, xử lý mùi hôi, thu gom và xử lý chất thải nên gây ô nhiễm môi trường xung quanh, dẫn đến khiếu kiện của người dân trong khu vực. Nhiều cơ sở đã áp dụng biện pháp xử lý chất thải chăn nuôi bằng công nghệ biogas, đệm lót sinh học... tuy nhiên hầu hết các biện pháp này đều chưa xử lý triệt để các thành phần ô nhiễm.

Theo Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, đến nay, lượng CTR phát sinh từ các hoạt động chăn nuôi ở nước ta ước tính khoảng 90 triệu tấn/năm (thống kê đối với chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm); trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020, trung bình mỗi năm lượng CTR chăn nuôi tăng khoảng 3,0%. Trong tổng số 90 triệu tấn CTR chăn nuôi (năm 2020), nguồn phát sinh từ hoạt động chăn nuôi bò là 21,44 triệu tấn (chiếm 23,83%), chăn nuôi trâu là 13,19 triệu tấn (chiếm 14,66%), chăn nuôi lợn là 19,10 triệu tấn (chiếm 21,23%) và chăn nuôi gia cầm là 36,21 triệu tấn (chiếm 20,25%). Mặc dù trong bối cảnh tác động

của dịch bệnh đối với đàn gia súc, gia cầm, tác động từ dịch bệnh Covid-19 gây khó khăn cho hoạt động phát triển chăn nuôi nhưng lượng CTR chăn nuôi ở nước ta vẫn gia tăng hàng năm (khoảng 2,5 triệu tấn/năm trong giai đoạn 2016 - 2020).

Về công nghệ xử lý CTR chăn nuôi, theo khảo sát của Bộ NN&PTNT, tỷ lệ trang trại chăn nuôi thực hiện xử lý CTR tương đối cao (khoảng 96,1%) do phải thực hiện cam kết theo báo cáo đánh giá tác động môi trường và kế hoạch BVMT. Có 41,8% trang trại có thực hiện xử lý chất thải thông qua các công trình khí sinh học, 32,4% trang trại áp dụng ủ phân và 3,1% trang trại áp dụng các hình thức xử lý khác như nuôi giun, cá, phoi, bán... Đối với chăn nuôi nông hộ, tỷ lệ hộ chăn nuôi có áp dụng biện pháp xử lý chất thải trên 48%, trong đó có 59,7% cho hộ chăn nuôi lợn, 56,6% cho hộ chăn nuôi bò sữa, 48,4% cho hộ chăn nuôi bò thịt, 46,9% cho hộ chăn nuôi trâu; 29,1% cho hộ chăn nuôi gà.

Tuy nhiên, thực tế điều tra cho thấy, nhiều địa phương chưa đạt được tỷ lệ bình quân chung trên. Các hình thức xử lý chất thải đối với các hộ chăn nuôi có xử lý gồm 48,5% ủ phân

truyền thống (compost), 30,6% thực hiện quản lý chất thải theo VietGAP, 11% áp dụng khí sinh học và 6% sử dụng chế phẩm vi sinh để xử lý chất thải, 2,7% sử dụng đệm lót sinh học.

MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ XỬ LÝ CTR CHĂN NUÔI

Để quản lý tốt các loại CTR chăn nuôi, Bộ TN&MT, Bộ NN&PTNT và các Bộ, ngành, địa phương cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, từ xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy định pháp luật về BVMT đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ nói chung và các cơ sở chăn nuôi nói riêng, gần đây nhất là Luật BVMT năm 2020 trong đó quy định cụ thể về xử lý sản phẩm xử lý môi trường chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi, xác vật nuôi, phụ phẩm nông nghiệp.

Theo Luật Chăn nuôi năm 2018, xử lý chất thải chăn nuôi được quy định rõ tại mục 2 Chương 4. Điều 59 quy định đối với chăn nuôi trang trại, chất thải chăn nuôi bao gồm CTR có nguồn gốc hữu cơ, nước thải chăn nuôi, khí thải và chất thải khác. Việc xử lý CTR có nguồn gốc hữu cơ đối với chăn nuôi trang trại được quy định tổ chức, cá nhân sở hữu cơ sở chăn nuôi trang trại



▲ Lượng CTR phát sinh từ hoạt động chăn nuôi bò chiếm phần lớn trong tổng số CTR chăn nuôi

có trách nhiệm xử lý CTR có nguồn gốc hữu cơ đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trước khi sử dụng cho cây trồng hoặc làm thức ăn cho thủy sản. CTR có nguồn gốc hữu cơ chưa xử lý khi vận chuyển ra khỏi cơ sở chăn nuôi trang trại đến nơi xử lý phải sử dụng phương tiện, thiết bị chuyên dụng. Vật nuôi chết vì dịch bệnh và chất thải nguy hại khác phải được xử lý theo quy định của pháp luật về thú y, BVMT. Đối với nước thải chăn nuôi, khoản 3, Điều 59 Luật Chăn nuôi quy định: Tổ chức, cá nhân sở hữu cơ sở chăn nuôi trang trại có trách nhiệm thu gom, xử lý nước thải chăn nuôi đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi trước khi xả thải ra nguồn tiếp nhận theo quy định của pháp luật về BVMT.

Luật BVMT năm 2020, Điều 58 về BVMT nông thôn quy định “Chất thải phát sinh trên địa bàn nông thôn phải được quản lý theo quy định của pháp luật; chất thải sinh hoạt hữu cơ, chất thải từ chăn nuôi, chế biến và phụ phẩm nông nghiệp phải được thu hồi, tái sử dụng hoặc làm nguyên liệu sản xuất”. Đồng thời, Luật giao Bộ NN&PTNT hướng dẫn việc thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp tái sử dụng cho mục đích khác.

Ngoài ra, Nghị định số 13/2020/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi (Chương VI quy định về xử lý chất thải chăn nuôi gồm các Điều 30, 31, 32); Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT (Điều 51: Sử dụng chất thải chăn nuôi làm phân bón hữu cơ, nước tưới cho cây trồng hoặc mục đích khác); Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT

ngày 26/20/2021 hướng dẫn thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp tái sử dụng cho mục đích khác (Điều 4 - Thu gom chất thải chăn nuôi; Điều 5 - Xử lý chất thải chăn nuôi)...

Thực hiện các quy định về BVMT trong quản lý CTR chăn nuôi, các cơ quan, ban ngành, chính quyền các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được phân công đã tổ chức triển khai nhiều nội dung, biện pháp quản lý, đặc biệt là ngành NN&PTNT, TN&MT... Cụ thể: Đã xây dựng, triển khai thực hiện các chương trình, dự án nhằm nâng cao tỉ lệ thu gom, xử lý CTR chăn nuôi, tái sử dụng trong nông nghiệp như khí sinh học, chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường, chương trình quản lý chất thải chăn nuôi tổng hợp...

KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ TRONG QUẢN LÝ CTR CHĂN NUÔI

Thời gian qua, hệ thống văn bản chính sách và pháp luật về BVMT đối với quản lý chất thải chăn nuôi ngày

càng cải thiện. Tuy nhiên, theo đánh giá của các địa phương, việc đồng bộ triển khai từ Trung ương xuống địa phương còn nhiều hạn chế và khó thực hiện trong quản lý chất thải chăn nuôi. Những khó khăn, vướng mắc được xác định chủ yếu như: Một số quy định của pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, phân công, phân cấp trách nhiệm giữa các ngành, giữa chính quyền địa phương các cấp thiếu cụ thể, chưa đồng bộ dẫn đến chồng chéo, bất cập trong tổ chức quản lý.

Bên cạnh đó, văn bản hướng dẫn về quản lý CTR chăn nuôi thiếu cụ thể, chưa chi tiết dẫn đến các chủ hộ chăn nuôi, chủ trang trại, cơ sở chăn nuôi khó áp dụng. Quy định về xử lý vi phạm hành chính về quản lý CTR chăn nuôi chưa được cụ thể hóa trong nghị định xử phạt vi phạm hành chính về BVMT (theo Nghị định số 55/2021/NĐ-CP của Chính phủ) mà chỉ được quy định tại Điều 30, 31 Nghị định số 14/2021/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi. Theo đó, đối với CTR có nguồn gốc hữu cơ không đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bị xử phạt: từ 1.000.000 - 3.000.000 đồng với chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ; từ 3.000.000 - 5.000.000 đồng với chăn nuôi trang trại quy mô vừa; từ 5.000.000 - 7.000.000 đồng với chăn nuôi trang trại quy mô lớn. Mức xử phạt này còn thấp (so với các vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMT), vì vậy chưa đủ sức răn đe, phòng ngừa vi phạm. Ngoài ra, nhận thức về BVMT, vai trò, trách nhiệm trong quản lý CTR chăn nuôi của chủ trang trại, cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi

cá thể chưa đầy đủ; nhiều hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi chưa chủ động quan tâm, coi trọng tìm hiểu, áp dụng, thực hiện các hoạt động thu gom, xử lý, tái sử dụng CTR chăn nuôi theo quy định của pháp luật.

Thực trạng trên dẫn đến hoạt động quản lý của chủ nguồn thải CTR chăn nuôi chưa được triển khai đồng bộ, hiệu quả; Việc xây dựng, triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích, huy động nguồn lực trong xã hội tham gia xử lý, sử dụng CTR chăn nuôi để sản xuất phân bón và các sản phẩm khác chậm được triển khai, một số chính sách chưa phù hợp dẫn đến hiệu quả thấp. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, hỗ trợ nguồn kinh phí phục vụ cho hoạt động thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng CTR chăn nuôi triển khai còn chậm, thiếu toàn diện...

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ CTR CHĂN NUÔI

Trong thời gian tới, ngành chăn nuôi tiếp tục tăng trưởng, phát triển theo đà phục hồi kinh tế hậu Covid - 19, để nâng cao hiệu quả quản lý CTR chăn nuôi góp phần BVMT, hướng đến mục tiêu phát triển ngành chăn nuôi bền vững cần xem xét một số nội dung:

Tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật về BVMT trong lĩnh vực chăn nuôi, trước mắt tập trung xây dựng các văn bản hướng thi hành Luật BVMT năm 2020 nội dung quy định về hướng dẫn việc thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp tái sử dụng cho mục đích khác (điểm đ, khoản 2 Điều 58); xây dựng và ban hành các chính sách khuyến khích sản xuất và sử dụng phân bón hữu cơ từ chất thải chăn nuôi nhằm từng bước giảm lượng phân hóa học sử dụng; từng bước hình thành

chiến lược quản lý chất thải vật nuôi toàn quốc theo hướng coi chất thải chăn nuôi là tài nguyên, là nguyên liệu đầu vào cho các ngành sản xuất khác để tạo lập thị trường trao đổi, chế biến, lưu thông và sử dụng hàng hóa; xây dựng cơ chế hỗ trợ ưu đãi đặc biệt đối với các doanh nghiệp thu gom và xử lý chất thải chăn nuôi thành phân bón hoặc cho các mục đích sử dụng khác.

Quản lý chặt chẽ quy hoạch vùng chăn nuôi, gắn quy hoạch chăn nuôi với quy hoạch BVMT; kiên quyết không triển khai các dự án chăn nuôi mới không tuân thủ quy hoạch; đề xuất lộ trình di chuyển các cơ sở ngoài quy hoạch vào trong địa bàn quy hoạch để thực hiện tốt hơn công tác quản lý BVMT; khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung quy mô lớn để quản lý an toàn sinh học, an toàn thực phẩm và BVMT; xem xét lại loại hình chăn nuôi gia công cho nước ngoài (hoặc có hình thức áp thuế phù hợp) để đầu tư lại cho xử lý ô nhiễm và BVMT.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở chăn nuôi trong việc thực hiện các quy định về BVMT và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về BVMT, tạo hiệu ứng răn đe; thử nghiệm và hướng

dẫn việc bổ sung hạng mục, hoàn thiện, cải tạo, nâng cấp các hạng mục công trình xử lý nước thải chăn nuôi, đặc biệt là hệ thống xử lý sau biogas đáp ứng QCVN 62-MT:2016/BTNMT trước khi thải ra môi trường; tiếp tục rà soát, đánh giá việc áp dụng QCVN 62-MT:2016/BTNMT tại các địa phương để có định hướng sửa đổi, hoàn thiện phù hợp với mục tiêu phát triển ngành chăn nuôi trong bối cảnh hài hòa với mục tiêu phát triển ngành sản xuất nông nghiệp và các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội khác.

Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức về BVMT trong lĩnh vực chăn nuôi; đề cao vai trò của cộng đồng trong theo dõi, giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về BVMT của các cơ sở chăn nuôi.

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ xử lý chất thải chăn nuôi phù hợp với quy mô, tính chất của từng loại hình chăn nuôi; khuyến khích phát triển các công nghệ tái sử dụng, tái chế chất thải phát sinh từ hoạt động chăn nuôi. Nghiên cứu, phát triển các mô hình chăn nuôi - trồng trọt - nuôi trồng thủy sản không phát thải theo hướng quay vòng, tận thu và tái sử dụng toàn bộ chất thải

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/1/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.
2. Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 1/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi.
3. Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT.
4. Bộ NN&PTNT (2021), Báo cáo tổng kết năm 2021, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 lĩnh vực chăn nuôi (Tài liệu phục vụ Hội nghị tổng kết năm 2021 ngành NN&PTNT).
5. Bộ NN&PTNT (2022), Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT hướng dẫn thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp tái sử dụng cho mục đích khác.
6. Bộ TN&MT (2021), Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia giai đoạn 2016 - 2020, Nhà xuất bản Dân Trí.
7. Ngân hàng Thế giới (2017), Tổng quan về ô nhiễm nông nghiệp ở Việt Nam: Ngành chăn nuôi 2017. Báo cáo của Ban Môi trường và Nông nghiệp Ngân hàng Thế giới.
8. Đặng Kim Chi, Nguyễn Hoàng Ánh (2019), Một số nghiên cứu về lĩnh vực bảo vệ môi trường nông thôn những năm qua và giải pháp định hướng trong thời gian tới. Tạp chí Môi trường, số Chuyên đề số 2/2019.